TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 143/2023/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa Đàn, ngày 20 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 179/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Sỹ Đ, sinh năm 1980

  Trú tại: Tổ 18, phường Trung S, Thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình

- Bị đơn: Chị Phan Thị Thu H, sinh năm 197

  Trú tại: Làng D, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 và Điều 110 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Sỹ Đ và chị Phan Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Khánh L sinh ngày 11/3/2006 và Nguyễn Phan Hồng Tr sinh ngày 26/01/2017 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Anh Đ có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H mỗi tháng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), tính từ tháng 9 năm 2023 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở

- Về tài sản chung, riêng và nợ: Anh Đ và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Thỏa thuận anh Đ chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con chung là

150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền này được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí ly hôn mà anh đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004060 ngày 26 tháng 6 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, bên phải thi hành án (anh Đ) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự , người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- UBND xã Yên Phong, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định (Nơi thực hiện ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Quang Sơn